

Số 12/KH-THCS TVO

Hạ Lý, ngày 08 tháng 4 năm 2022

KẾ HOẠCH
Thực hiện chuyển đổi số hoạt động giáo dục năm 2022

Căn cứ Kế hoạch số 39/KH-BCĐCĐS ngày 25/3/2022 của Ban chỉ đạo chuyển đổi số Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng;

Thực hiện Kế hoạch số 70/ KH- UBND ngày 30/3/2022 của UBND quận về Chuyển đổi số quận Hồng Bàng năm 2022,

Thực hiện kế hoạch số 36/KH-GDDT ngày 05/4/2022 của phòng Giáo dục và Đào tạo về Chuyển đổi số ngành Giáo dục và Đào tạo quận Hồng Bàng năm 2022;

Trường THCS Trần Văn On xây dựng Kế hoạch thực hiện chuyển đổi số hoạt động giáo dục năm 2022 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, chỉ tiêu trong Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030”; Nghị quyết số 03- NQ/TU ngày 26/10/2021 của Ban Thường vụ Thành ủy về Chuyển đổi số thành phố Hải Phòng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 284/QĐ-UBND ngày 24/01/2022 của UBND thành phố Ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU; Kế hoạch số 70/ KH- UBND ngày 30/3/2022 của UBND quận về Chuyển đổi số quận Hồng Bàng năm 2022.

- Xác định các nội dung nhiệm vụ trọng tâm, nhiệm vụ cụ thể và các hoạt động của nhà trường về chuyển đổi số để tổ chức triển khai thực hiện; tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, phát huy vai trò, trách nhiệm của từng cá nhân hướng đến hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra trong kế hoạch.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Tập trung quán triệt, tuyên truyền sâu rộng nội dung các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Giáo dục và Đào tạo, các Nghị quyết, Chương trình hành động của thành phố, Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND quận về chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 tới toàn thể đội ngũ cán bộ, giáo viên, người

lao động làm chuyển biến nhận thức và quyết tâm cao của toàn ngành giáo dục về công tác chuyển đổi số.

2. Tập trung các nguồn lực, thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm liên quan tới chuyển đổi số hoạt động giáo dục theo hướng dẫn của ngành năm 2022. Đảm bảo có kết nối đường truyền băng thông rộng; 100% học sinh được tiếp cận Internet và kho học liệu trực tuyến, thư viện số, SGK điện tử, bài giảng, học liệu điện tử. Triển khai sử dụng hiệu quả các phần mềm dạy học, kiểm tra trực tuyến, phần mềm tuyển sinh trực tuyến, phần mềm quản lý nhà trường ...

3. Tham gia số hoá dữ liệu chuyên ngành, phát triển kho dữ liệu dùng chung hỗ trợ công tác dạy và học, cung cấp dữ liệu mở phục vụ người dân.

4. Thực hiện kết nối cơ sở dữ liệu ngành giáo dục với các Hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung thành phố, cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư của Bộ Công an; đảm bảo an toàn, an ninh thông tin.

III. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Trong công tác quản lý:

+ Thành lập Ban chỉ đạo Chuyển đổi số của trường do đ/c Bí thư chi bộ, Hiệu trưởng nhà trường làm trưởng ban.

+ Rà soát, đánh giá lại toàn bộ hạ tầng CNTT của đơn vị để đáp ứng việc triển khai các ứng dụng CNTT.

+ Ứng dụng CNTT trong tổ chức các cuộc họp, hội thảo, báo cáo chuyên đề.

+ Ứng dụng CNTT trong việc lưu trữ hồ sơ, sắp xếp hồ sơ.

+ Ứng dụng CNTT trong việc quản lý chuyên môn, quản lý hồ sơ, sổ điểm điện tử... Sử dụng hiệu quả các phần mềm quản lý học sinh, quản lý nhân sự, quản lý thư viện, quản lý tài chính đáp ứng yêu cầu quản lý chung của ngành

+ Rà soát, cập nhật kịp thời các thông tin của đơn vị (trường, lớp, đội ngũ, học sinh, cơ sở vật chất) trên hệ thống CSDL ngành, thực hiện báo cáo định kỳ theo quy định trên hệ thống CSDL ngành.

+ Thường xuyên kiểm tra và đánh giá việc ứng dụng CNTT trong nhà trường.

+ Thường xuyên thông báo kết quả học tập và rèn luyện của học sinh cho phụ huynh qua tin nhắn SMS, email và website của đơn vị.

+ Lập nhóm zalo của trường và các tổ chức, đoàn thể như Chi bộ, Tổ chuyên môn, Nhóm GVCN để kịp thời triển khai các hoạt động cũng như liên lạc. Thành

lập nhóm zalo của từng lớp để BGH, GVCN và GV bộ môn kịp thời liên lạc, thông tin với phụ huynh về tình hình học sinh.

+ Triển khai dịch vụ thu hộ bảo hiểm học sinh và thu khác trong nhà trường khi có đủ điều kiện.

+ Phân công nhóm cốt cán CNTT gồm 1 giáo viên tin học và 2 tổ trưởng chuyên môn để nghiên cứu và triển khai các nội dung liên quan đến CNTT.

2. Trong dạy - học:

+ Tiếp tục áp dụng triển khai: Sổ điểm điện tử; Dạy - học qua nền tảng dạy học trực tuyến.

+ BGH chỉ đạo tổ chuyên môn và mỗi giáo viên trong xây dựng kế hoạch ứng dụng CNTT vào đổi mới phương pháp dạy học phù hợp yêu cầu thực tiễn; ứng dụng CNTT trong sinh hoạt tổ chuyên môn đem lại hiệu quả cao; ứng dụng CNTT thúc đẩy triển khai giáo dục STEM trong chương trình giáo dục phổ thông.

+ Tổ chức chuyên đề ứng dụng công nghệ thông tin cho 100% CBGVNV và khuyến khích giáo viên các bộ môn trong nhà trường tự bồi dưỡng nâng cao kiến thức, kỹ năng ứng dụng CNTT cơ bản và truyền đạt cho học sinh các kiến thức, kỹ năng đó trong việc khai thác tài nguyên trên mạng internet, bảo mật, an toàn, an ninh thông tin trên môi trường mạng, có hiểu biết cơ bản về cuộc cách mạng 4.0.

+ Áp dụng triển khai hệ thống học tập, khảo sát, đánh giá kết quả học tập của học sinh qua mạng internet. Triển khai các giải pháp CNTT theo mô hình được hướng dẫn tại văn bản số 5807/BGDĐT-CNTT ngày 21/12/2018 của Bộ GDĐT.

+ Tổ chức các chương trình ngoại khóa cho học sinh có nội dung hướng dẫn cho học sinh có được kỹ năng ứng dụng CNTT, định hướng nghề nghiệp về lĩnh vực CNTT; sử dụng mạng xã hội thông minh và an toàn.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- BGH xây dựng kế hoạch cụ thể để chỉ đạo và thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ năm học về ứng dụng CNTT. Thường xuyên rà soát việc thực hiện các nhiệm vụ CNTT, báo cáo định kỳ, đột xuất theo yêu cầu về Phòng GDĐT.

- Tổ chức quán triệt, triển khai tới toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh để tổ chức thực hiện.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện chuyển đổi số hoạt động giáo dục năm 2022. Trong quá trình thực hiện, CB, GV, NV có vấn đề gì chưa rõ gặp Ban giám hiệu để trao đổi, giải quyết./.

Nơi nhận:

- CB, GV, NV nhà trường;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Lê Quang Dũng